

Số: /BC-UBND

Điều Trì, ngày 14 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 05/7/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAPI,
Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PCI của tỉnh Bình Định
đến năm 2025 (Tháng 02 năm 2025)**

Kính gửi: UBND huyện Tuy Phước

Thực hiện Công văn số 1676/ UBND-NV ngày 10/9/2024 của UBND huyện Tuy Phước về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PCI của tỉnh Bình Định đến năm 2025.

UBND thị trấn Điều Trì báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 05/7/2024 của tỉnh Bình Định (tháng 02/2025), cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

Thực hiện nhiệm vụ về công tác cải cách hành chính của tỉnh, UBND thị trấn đã xây dựng Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 15/8/2024 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 05/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PCI của tỉnh Bình Định đến năm 2025 và tổ chức tuyên truyền, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức thông qua các Hội nghị, cuộc họp giao ban định kỳ, trên trang thông tin điện tử. Nội dung của các Kế hoạch đã xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra và giao trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân để tổ chức thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

(Có bảng phụ lục kèm theo)

Trên đây là kết quả thực hiện Kết quả thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 05/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PCI của tỉnh Bình Định đến năm 2025 (Tháng 02/2025) của UBND thị trấn Điều Trì./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy - HĐND thị trấn;
- CT, PCT UBND thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Thoa

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO CÁC CHỈ SỐ
(PAPI, SIPAS, PAR INDEX, PCI) TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẤN ĐIỀU TRỊ (THÁNG 10/2024)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND thị trấn Điều trị)

STT	Chỉ số nội dung/ thành phần	Kết quả triển khai thực hiện
I	Chỉ số PAPI	
1	Tham gia người dân ở cấp cơ sở	
1.1	Tri thức công dân	Các hội, đoàn thể thị trấn đã tăng cường công tác tuyên, vận động và đổi mới các hình thức tuyên truyền thông qua hoạt động của các câu lạc bộ, các mô hình...để thu hút người dân tham gia vào các tổ chức hội, đoàn thể.
1.2	Cơ hội tham gia	
1.3	Chất lượng bầu cử	Phổ biến các quy định về bầu cử Trưởng thôn, kết quả bầu cử tại trên địa bàn thị trấn
1.4	Đóng góp tự nguyện	Tiếp tục triển khai thực hiện đúng các quy định về huy động sự đóng góp tự nguyện.
2	Công khai minh bạch trong hoạch định chính sách	
2.1	Tiếp cận thông tin	UBND thị trấn đã ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại cơ quan; Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thị trấn, kế hoạch thực hiện những nội dung công khai theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời tổ chức công khai các nội dung theo quy định bằng các hình thức phù hợp theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Luật Tiếp cận thông tin.
2.2	Công khai danh sách hộ nghèo	Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn thị trấn Điều Trị

STT	Chỉ số nội dung/ thành phần	Kết quả triển khai thực hiện
2.3	Công khai thu, chi ngân sách cấp xã/phường	UBND thị trấn chỉ đạo bộ phận Tài chính – Kế toán công khai tài chính theo đúng quy định, công khai theo kế hoạch thực hiện những nội dung công khai theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời tổ chức công khai các nội dung theo quy định bằng các hình thức phù hợp theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Luật Tiếp cận thông tin.
2.4	Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá bồi thường thu hồi đất	UBND thị trấn chỉ đạo công chức Địa chính – Xây dựng tham mưu, ban hành, niêm yết công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị trấn theo kế hoạch thực hiện những nội dung công khai theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời tổ chức công khai các nội dung theo quy định bằng các hình thức phù hợp theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Luật Tiếp cận thông tin. Đề tạo thuận lợi cho tổ chức và công dân đến thực hiện các giao dịch về quyền sử dụng, cụ thể: công khai trình tự, thủ tục hoà giải tranh chấp đất đai; công khai bảng giá các loại đất.
3	Trách nhiệm giải trình với người dân	
3.1	Mức độ và hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền	- Công tác đối thoại, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thị trấn thực hiện đúng theo quy định. Qua đó, đã chủ động theo dõi tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn; kịp thời giải đáp những phản ánh, khúc mắc, giải quyết các vụ việc mới phát sinh, rà soát xử lý các vụ việc tồn đọng, hạn chế tối đa tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp, giải quyết đảm bảo đúng theo quy định pháp luật, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn.
3.2	Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân	- Tổ chức tiếp công dân định kỳ vào thứ 5 hàng tuần và phân công lãnh đạo, công chức tiếp công dân đột xuất (nếu có), trong tháng 02/2025 UBND thị trấn không tiếp nhận được đơn của công dân.
3.3	Tiếp cận dịch vụ tư pháp	- Chỉ đạo các ban ngành, Hội đoàn thể tuyên truyền, phổ biến pháp luật và tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật và các văn bản pháp luật mới cho cán bộ và người dân, gắn với công tác giải quyết thủ tục hành chính và triển khai các đề án về số hóa dữ liệu dân cư đang được triển khai trên địa bàn tỉnh.

STT	Chỉ số nội dung/ thành phần	Kết quả triển khai thực hiện
4	Kiểm soát tham nhũng khu vực công	
4.1	Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương	Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Luật phòng chống tham nhũng bằng nhiều hình thức thích hợp.
4.42	Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương	
5	Thủ tục hành chính công	
5.1	Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền	- Công chức Tư pháp – Hộ tịch đã thực hiện nội dung của Nghị định số 63/2024/NĐ-CP, Thông tư số 04/2024/TT-BTP. - Để thuận lợi cho người dân và tổ chức đến thực hiện các giao dịch về quyền sử dụng đất, thị trấn đã thực hiện việc công khai các thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai, môi trường và khoáng sản tại Bộ phận Một cửa và Trang thông tin điện tử thị trấn để người dân biết theo dõi và giám sát thực hiện. Cụ thể: công khai trình tự, thủ tục hoà giải tranh chấp đất đai; công khai bảng giá các loại đất. - UBND thị trấn thực hiện đúng quy trình, đảm bảo tiến độ về thời gian trong việc giải quyết thủ tục xác nhận nguồn gốc đất theo quy định và kịp thời báo cáo, đề xuất đối với các trường hợp phức tạp để cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết kịp thời. - UBND thị trấn đã tổ chức phổ biến, quán triệt các nội dung của Đề án văn hóa công vụ ban hành kèm theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan biết và triển khai có hiệu quả. - UBND thị trấn đã thực hiện nghiêm việc bố trí công chức trực hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa; tăng cường công tác chỉ đạo, theo dõi và đánh giá về chất lượng phục vụ người dân của
5.2	Thủ tục liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	
5.3	Dịch vụ hành chính cấp xã/phường	

STT	Chỉ số nội dung/ thành phần	Kết quả triển khai thực hiện
		các công chức thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý và thông qua máy đánh giá mức độ hài lòng đặt tại Bộ phận Một cửa.
II	Chỉ số SIPAS	
1	VIỆC BAN HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH	
1.1	Trách nhiệm giải trình của chính quyền về chính sách	- Đã tăng cường cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho người dân tham gia góp ý về chính sách thông qua các hình thức: đăng tải trên Trang thông tin điện tử của thị trấn; tuyên truyền qua hệ thống Đài truyền thanh, bố trí các pano, áp phích về triển khai thực hiện các chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội... - Tuyên truyền sâu rộng các chính sách về giáo dục đào tạo, giao thông đường bộ chính sách phát triển kinh tế xã hội, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương.
1.2	Sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách	
1.3	Chất lượng tổ chức thực hiện chính sách	
1.4	Kết quả, tác động của chính sách	
2.	VIỆC CUNG ỨNG DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG	
2.1	Tiếp cận dịch vụ	UBND huyện, thị trấn đã đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận một cửa và phục vụ tốt nhất các nhu cầu của người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC:

STT	Chỉ số nội dung/ thành phần	Kết quả triển khai thực hiện
2.2	Thủ tục hành chính (TTHC)	- Bảng hiệu Bộ phận một cửa, bảng niêm yết, thông báo rõ ràng, đầy đủ. - Bố trí đầy đủ ghế ngồi, bàn viết hồ sơ, quạt máy, nước uống cho người dân, tổ chức.
2.3	Công chức trực tiếp giải quyết công việc	- Trang bị đầy đủ máy tra cứu TTHC, máy scan, máy lấy số tự động, máy đánh giá mức độ hài lòng... - Đa dạng hóa các hình thức cung cấp thông tin về TTHC: Thông qua phương tiện thông tin đại chúng, ứng dụng CNTT đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu để thực hiện khi có nhu cầu.
2.4	Kết quả dịch vụ	- Quy trình giải quyết TTHC được cập nhật, niêm yết công khai 100% theo quyết định công bố của UBND tỉnh tại Bộ phận một cửa và trên Trang thông tin điện tử thị trấn; Đảm bảo công khai ở vị trí thuận lợi, dễ tiếp cận
2.5	Cơ quan chính quyền tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân	- Tiếp tục chỉ đạo cán bộ, công chức, đặc biệt là đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thị trấn khi giao tiếp với người dân, tổ chức phải có thái độ hòa nhã, lịch sự, tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc, giải thích cặn kẽ những thắc mắc của người dân. Nếu để xảy ra tình trạng tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức và công dân của cán bộ, công chức phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị trấn. - Thực hiện nghiêm việc gửi thư xin lỗi và công khai thư xin lỗi đối với 100% hồ sơ trễ hẹn hoặc sơ suất trong việc thẩm định, tiếp nhận dẫn đến phải đề nghị người dân, doanh nghiệp bổ sung thêm thành phần hồ sơ theo quy định - Thực hiện niêm yết công khai đường dây nóng, các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức theo quy định và xử lý các phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định.
III	Chỉ số PAR INDEX	

STT	Chỉ số nội dung/ thành phần	Kết quả triển khai thực hiện
1	Công tác kiểm tra CCHC	UBND thị trấn đã xây dựng và ban hành Kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC năm 2025 tại địa phương.
2	Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ	Cập nhật, công khai đúng, đầy đủ, kịp thời các thông tin về TTHC 100% tại Bộ phận Một cửa bằng hình thức quét mã QR Code và Trên Trang thông tin điện tử thị trấn.
3	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận Một cửa thị trấn đảm bảo theo quy định. - Bộ phận một cửa thường xuyên được kiện toàn phù hợp, đảm bảo đủ năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại bộ phận Một cửa thị trấn
4	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	Trong tháng 02/2025 (từ ngày 15/01/2025-14/02/2025) tổng hồ sơ tiếp nhận là 186 hồ sơ, có 32 hồ sơ kỳ trước chuyển sang, trong đó có 172 hồ sơ trực tuyến, 14 hồ sơ trực tiếp; tổng hồ sơ đã giải quyết là 186. Số hồ sơ giải quyết sớm và đúng hạn là 186; số hồ sơ giải quyết trễ và quá hạn là 0; số hồ sơ đang giải quyết là 0 hồ sơ.
5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Từ đầu năm đến nay UBND thị trấn không có tiếp nhận phản ánh kiến nghị nào.
6	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức	Tiếp tục thực hiện Công văn số 1687/UBND-NV ngày 20/10/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 37- CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Công văn số 1737/UBND-NV ngày 20/10/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc triển khai thực hiện Công văn số 7873/NC-NC ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, tại cơ quan được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

STT	Chỉ số nội dung/ thành phần	Kết quả triển khai thực hiện
7	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã	Tổng số cán bộ, công chức là 20 người (gồm: cán bộ 11, công chức 09). Trình độ chuyên môn cán bộ, công chức cơ bản được đảm bảo (gồm: 02 thạc sỹ, 16 cử nhân, 01 Chủ tịch Hội Cựu chiến binh có bằng trung cấp)
8	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách	Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, UBND thị trấn thực hiện chi tiêu theo đúng Luật Ngân sách nhà nước, lập kế hoạch thu chi trình HĐND xem xét quyết định để tổ chức thực hiện. UBND thị trấn chỉ đạo cho Bộ phận Tài chính tham mưu ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều hành ngân sách địa phương
9	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước	Công tác kiểm tra, đôn đốc công chức trong việc xử lý văn bản và lập hồ sơ công việc được thực hiện thường xuyên.
10	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức	Tiếp tục thực hiện việc bố trí đoàn viên thanh niên trực tại Bộ phận Một cửa thị trấn vào các giờ hành chính trong tuần để hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến đảm bảo các chỉ tiêu huyện giao theo Quyết định 599/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 về việc giao 07 chỉ tiêu liên quan đến Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện trong năm 2024. Đến thời điểm hiện tại thị trấn triển khai đạt 7/7 chỉ tiêu